LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. Thông tin chung

Họ và tên: Hà Trần Phương

Giới tính: Nam

Năm sinh: 1971

Nơi sinh: TP Thái Nguyên – Thái Nguyên

Quê quán: Trác Văn – Ninh Bình

Đơn vị công tác: Sinh hoạt chuyên môn tại khoa Toán, sinh hoạt đoàn thể tại Phòng Đào tạo.

Chức vụ: Bí thư Đảng uỷ

Học vị: Tiến sĩ ; năm: 2009; Chuyên ngành: Toán giải tích

Chức danh khoa học: Phó Giáo sư ; công nhận năm: 2015

Môn học giảng dạy:

Đại học: Giải tích hàm, không gian metric-không gian tôpô, lý thuyết độ đo và tích phân.

Sau đại học: Giải tích phức, Giải tích thực, Giải tích p-adic, Phân bố giá trị cho hàm phân hình p-adic, lý thuyết Nevanlinna – Cartan và ứng dụng.

Ngoại ngữ: Anh, trình độ B1.

Địa chỉ liên hệ: Phòng Đào tạo, Trường đại học Sư phạm – Đại học Thái nguyên

Điện thoại: 0913546296

Email: phuonght@tnue.edu.com;

II. Quá trình đào tạo

- Tốt nghiệp Đại học năm 1993, tại Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc, ngành Toán học.

- Tốt nghiệp Đại học năm 1999, tại Trường KHTN-ĐHQG Hà Nội, ngành Tin học.

- Tốt nghiệp Thạc sỹ Toán học năm 2001, tại Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên.

- Tốt nghiệp Tiến sỹ năm 2009, tại Toán học, Viện Hàn lâm KH&CN VN.

III. Các công trình khoa học đã công bố

1. Bài báo đăng Tạp chí quốc tế

[1] H. T. Phuong, *On Truncated Defect relation for Non-Archimedean analytic Curves intersection hypersurfaces,* East-West J. of Mathematics, Vol 8, No 2, pp: 129-141, 2006.

[2] H. T. Phuong, *On defect and truncated defect relations for holomorphic curves into linear subspaces,* East-West J. of Mathematics, Vol 9, No 1, pp: 39-46, 2007.

[3] H. T. Phuong, *On unique range sets for holomorphic maps sharing hypersurfaces without counting multiplicity,* Acta Math. Vietnamica, Vol 34, No 3, pp: 351-360, 2009.

[4] T. T. H An and H. T. Phuong, *An explicit estimate on multiplicity truncation in the second main theorem for holomorphic curves encountering hypersurfaces in general position in projective space,* Houston Journal of Mathematics, Vol 35, No 3, pp: 775-786, 2009.

[5] H. T. Phuong, *On Uniqueness theorems for holomorphic curves sharing hypersurfaces without counting multiplicity,* Ukrainian Math. Journal, Vol 63, No 4, pp: 556-565, 2011.

[6] H. T. Phuong and T. H. Minh, *A Uniqueness Theorem for Holomorphic Curves on Annullus Sharing 2n+3 Hyperplanes*, VietNam Journal of Mathematics, Vol 41, pp 167-179, 2013.

[7] H. T. Phuong, *On Uniqueness theorems for holomorphic curves sharing moving hypersurfaces,* Complex Variables and Elliptic Equation, Vol 58, No 11, pp 1481-1491, 2013.

[8] N.V. Thin and H. T. Phuong, *Uniqueness of Meromorphic functions sharing a Value or Small Functions,* Mathematica Slovaca, Volume 66, Issue 4, Pages 829–844, 2016.

[9] H. T. Phuong and N. V. Thin, *On fundamental theorems for holomorphic curves on annuli*, Ukrainian Math. Journal, Vol 67, Issue 7, pp: 1111-1125, 2015.

[10] N. V. Thin, H. T. Phuong and L. Vilaisavanh, *A uniqueness problem for entire functions related to Bruck's conjecture*, Math. Slovaca 68, No. 4, 823–836, 2018.

[11] H.T. Phuong, L. Q. Ninh, L.Q. & P. Inthavichit, *On the Nevanlinna-Cartan Second Main Theorem for non-Archimedean Holomorphic Curves*, P-Adic Num. Ultra. Anal. Appl. 11, 299–306. 2019.

[12] H. T. Phuong and L. Vilaisavanh, *Some uniqueness theorems for holomorphic curves on annulus sharing hypersurfaces,*Complex Variables and Elliptic Equation, Vol. 66, No.1, 22–34, 2021.

[13] H. T. Phuong and L. Vilaisavanh, *On Fundamental Theorems for Holomorphic Curves on an Annulus Intersecting Hypersurfaces*, Bulletin of the Iranian Mathematical Society, Volume 48, pages 151–163, (2022).

[14] H. T. Phuong, I. Padaphet† and L. Q. Ninh, *some uniqueness theorems for holomorphic curves on annulus sharing hypersurfaces in general position,* East-West J. of Mathematics: Vol. 23, No 2 (2022) pp. 100-111.

[15] H. T. Phuong and I. Padaphet, *A uniqueness theorem for holomorphic curves on annulus sharing hypersurfaces,* Complex Variables and Elliptic Equation, 2024, Vol. 69, No. 9, 1558–1577.

[16] H. T. Phuong B. T. Hùng and I. Padaphet (2025), *A version of Cartan-Nochka's theorem for non-Archimedean holomorphic curves with integrated reduced counting functions,* Ukrainian Mathematical Journal, Vol. 77 No. 9.

[17] H. T. Phuong and P. Chanthaphone (2025), *A uniqueness theorem related multiple values for holomorphic curves on annuli sharing hypersurfaces in subgeneral position,* Filomat 39:20, 6873–6885.

[18] H. T. Phuong, V. H. An and P. Chanthaphone (2025), *Uniqueness Problem for Level-1 Linearly Non-Degenerate,* Complex Analysis and Operator Theory, Vol. 19, No. 88.

(https://link.springer.com/article/10.1007/s11785-025-01714-6).

2. Bài báo đăng Tạp chí trong nước

[1] H. T. Phuong (2006)*, Một số vấn đề về tập xác định duy nhất cho các hàm phân hình,* Tạp chí KH&CN ĐHTN, 2006.

[2] Hà Trần Phương, Phạm Thị Tuyết Mai (2006), *Tính đủ tổng quát của đa thức duy nhất,* Tạp chí KH&CN ĐHTN, vol 2 (38), 15-21.

[3] Hà Trần Phương, Phạm Thị Thủy (2008), *Về tập xác định duy nhất cho các hàm phân hình gồm 6 phần tử,* Tạp chí KH&CN ĐHTN, vol 3 (47), tập 1, 72-78.

[4] H.T. Phương và P. T. T Mai (2010), *Một số vấn đề về tính Hyperbolic của đường cong đại số,* Tạp chí KH&CN ĐHTN, 49-56.

[5] H. T. Phuong and P. T. T. Mai (2013), *A new uniqueness theorem for holomorphic curves sharing fixed hypersurfaces*, Thai Nguyen Journal of Science and Technology, 113 (13).

[6] H. T. Phuong and L. Q. Ninh (2014), *A note of Uniqueness theorem for Holormophic curves sharing many Hypersurfaces*, Thai Nguyen Journal of Science and Technology, 128 (14), 189-197.

[7] H. T. Phuong, N. V. Thin, (2018), *On Uniqueness of p-adic Meromorphic Function Concerning Differential Polynomials*, ThaiNguyen Journal of Science and Technology, 181(05), pp 231 – 236.

[8] H. T. Phuong and L.Q. Ninh (2018), *A Uniqueness theorem for holomorphic curves on annulus sharing hypersurfaces*, ThaiNguyen Journal of Science and Technology, 192 (16).

[9] H. T. Phương, N. T. Ngân và P. Inthavichit (2019), *Bậc không điểm của Wronskian các hàm chỉnh hình p-adic,* Tạp chí KH&CN ĐHTN. 200(07), pp 273-278.

[10] H. T. Phương, N. T. Ngân (2023), *A note on uniqueness problem for holomorphic curves with hypersurfaces*, Tạp chí KH&CN ĐHTN. 228 (06), pp 126-132.

IV. Đề tài KH&CN các cấp đã chủ trì

Cấp Bộ/Tỉnh

1. B2005-03-76, "Tập xác định duy nhất cho các hàm phân hình, nghiệm thu năm 2007", xếp loại tốt.
2. B2010-TN03-25, "Định lý cơ bản thứ hai cho ánh xạ chỉnh hình và ứng dụng", nghiệm thu năm 2011, xếp loại xuất sắc.
3. B2013-TN04-06, "Sự xác định duy nhất hàm phân hình và đường cong chỉnh hình", nghiệm thu năm 2016, xếp loại xuất sắc.
4. B2017-TNA-41, "Sự xác định duy nhất hàm phân hình và đường cong chỉnh hình", nghiệm thu năm 2019, xếp loại xuất sắc.
5. B2024-TNA-19, "Ứng dụng của lý thuyết phân bố giá trị trong việc nghiên cứu vấn đề duy nhất cho hàm phân hình và đường cong chỉnh hình", đã nghiệp thu năm 2025, xếp loại đạt.

Cấp Đại học/cơ sở

1. ĐH2012-TN04-11, "Xác định duy nhất hàm và đường cong chỉnh hình", nghiệm thu năm 2013, xếp loại xuất sắc.

V. Sách và Giáo trình

1. Hà Trần Phương, "Giáo trình Giải tích hàm", NXB Giáo dục, 2012.

2. Hà Trần Phương, Vũ Hoài An, "Hàm phân hình trên trường *p*-adic", NXB Đại học Thái Nguyên, 2017.

3. Hà Trần Phương, Nguyễn Văn Thìn, "Giáo trình Giải tích phức", NXB Công thương, 2021.

VI. Hướng dẫn sau đại học

1. Thạc sĩ

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ ... đến...	Cơ sở đào tạo	Năm đã bảo vệ
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Thị Phương		X	X		2009-2010	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2010
2	Ngô Lan Hương		X	X		2010 - 2011	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2011
3	Trần Thị Thu Hương		X	X		2010 - 2011	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2011
4	Nguyễn Văn Thìn		X	X		2011- 2012	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2012
5	Cao Thị Hà		X	X		2011- 2012	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2012
6	Dương Thị Hồng		X	X		2012 - 2013	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2013
7	Nguyễn Văn Tuyên		X	X		2012 - 2013	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2013
8	Đào Minh Phương		X	X		2013-2014	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2014
9	Vũ Thùy Thương		X	X		2013-2014	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2014
10	Teui VONGDALA		X	X		2014-2015	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2015
11	Đào Việt Hùng		X	X		2014-2015	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2015
12	Đào Tuấn Anh		X	X		2014-2015	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2015
13	Ma Thị Nhung		X	X		2014-2015	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2015
14	Bùi Thị Hậu		X	X		2014-2015	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2015
15	Bunphone Phetbounheuang		X	X		2015-2016	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2016
16	Hoàng Thu Hà		X	X		2015-2016	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2016
17	Lại Thanh Loan		X	X		2015-2016	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2016
18	Chanthone Keomanisay		X	X		2016-2017	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2017
19	Nguyễn Văn Thìn	X			X	12/2012 đến 2017	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2017
20	Nguyễn Thị Thương		X	X		2016-2017	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2017
21	Đỗ Thị Ngọc		X	X		2016-2017	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2017
22	Tô Thị Thiếm		X	X		2017-2018	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2018
23	Nguyễn Quốc Cường		X	X		2017-2018	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2018

24	Dương Thị Vân		X	X		2018-2019	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2019
25	Hoàng Thị Hương Giang		X	X		2018-2019	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2019
26	Lê Văn Chương		X	X		2019-2020	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2020
27	Tống Thái Dương		X	X		2019-2020	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2020
28	Phạm Thị Hải Châu		X	X		2019-2020	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2020
28	Phạm Đức Quốc		X	X		2020-2021	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2021
29	Vũ Thị Lê Minh		X	X		2020-2021	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2021
30	Đoàn Văn Trọng		X	X		2019-2021	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2021
31	Phan Thị Phương Anh		X	X		2021-2022	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2022
32	Hoàng Phương Anh		X	X		2021-2022	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2022
33	Nông Thị Quỳnh Châu		X	X		2021-2022	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2022
34	Vương Lê Nga		X	X		2022-2023	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2023
35	Nguyễn Trọng Ngà		X	X		2022-2023	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2023
36	Vũ Huyền Thương		X	X		2022-2023	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2024
37	Nguyễn Ngọc Duy		X	X		2023-2024	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2024
38	Hà Thị Ngọc Châm		X	X		2023-2024	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2024

2. Tiến sĩ

1	Đoàn Trọng Hiếu	X		X		9/2016 đến nay	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2023
2	Leuanglith Vilaisavanh	X		X		2017 đến nay	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2022
3	Padaphet Inthavichit	X		X		2018 đến nay	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	2024
4	Chanthone	X			X	2021 đến nay	ĐH Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên	

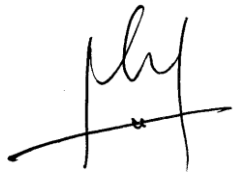
VII. Khen thưởng trong nghiên cứu khoa học

1. Bằng khen của Bộ giáo dục và Đào tạo về thành tích trong công tác soạn thảo đề thi học sinh giỏi quốc gia (năm 2012)
2. Bằng khen của Ban chấp hành hội toán học Việt Nam vì có nhiều thành tích đóng góp trong phong trào Olympic toán học sinh viên toàn quốc (năm 2007).

3. Giải thưởng công trình toán học xuất sắc do Bộ Giáo dục tặng (năm 2016).

Ngày 11 tháng 3 năm 2026

Người khai



Hà Trần Phương